

BÁO CÁO

Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020

Thực hiện theo Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31/8/2018 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai báo cáo như sau:

1. Mục đích:

- Làm cơ sở để Nhà trường điều chỉnh và hoàn thiện chương trình đào tạo; cơ sở vật chất trang thiết bị, phương pháp đánh giá người học, thực hiện các chương trình xúc tiến quan hệ giữa Nhà trường với các đơn vị sử dụng cựu sinh viên tốt nghiệp, giữa đào tạo và thế giới việc làm...

- Kết quả khảo sát cung cấp cấp số liệu chính xác để nghiên cứu, xem xét, điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, cơ cấu ngành đào tạo; điều chỉnh, bổ sung, cập nhật nội dung chương trình giảng dạy nhằm nâng cao tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

2. Thời gian khảo sát: từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến 30 tháng 11 năm 2021

3. Đối tượng và phương pháp khảo sát:

Đối tượng khảo sát theo quyết định số 113/QĐ-ĐHCNDN, ngày 16 tháng 6 năm 2020, Quyết định số 207/QĐ- ĐHCNDN ngày 03 tháng 10 năm 2020 của của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.

4. Phương pháp khảo sát: Điều tra cắt ngang mô tả

4.1. Công cụ khảo sát:

Phiếu câu hỏi khảo sát gồm 2 phần:

Phần 1: Thông tin chung bao gồm các câu hỏi về họ tên, năm sinh, ngành học, khóa học, số điện thoại, email,...

Phần 2: Bao gồm các câu hỏi về nơi đang công tác, ngành nghề phù hợp và các ý kiến về công việc đang làm...

4.2. Phương pháp phỏng vấn:

- Phỏng vấn qua điện thoại.
- Phỏng vấn trực tiếp tại doanh nghiệp

5. Số lượng sinh viên đưa vào phỏng vấn theo ngành học:

Bảng 1. Số lượng sinh viên đưa vào phỏng vấn theo ngành học

STT	Tên ngành	Số người điều tra
1	Công nghệ thực phẩm	42
2	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	18
3	Ngôn ngữ Anh	93
4	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	17
5	Công nghệ kỹ thuật điện tử	22
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học	42
7	Điều dưỡng	6
8	Công nghệ chế tạo máy	49
9	Kế toán	78
10	Công nghệ kỹ thuật điện	73
11	Công nghệ thông tin	54
12	Công nghệ kỹ thuật ô tô	83
13	Công nghệ kỹ thuật hoá học	7
14	Công nghệ kỹ thuật môi trường	19
15	Tài chính Ngân hàng	21
16	Quản trị Nhà hàng - Khách sạn	18

17	Quản trị kinh doanh	55
18	Quản trị văn phòng	18
Tổng		715

6. Kết quả khảo sát: quá trình phân tích kết quả như sau:

6.1. Tỷ lệ cựu sinh viên phản hồi phỏng vấn:

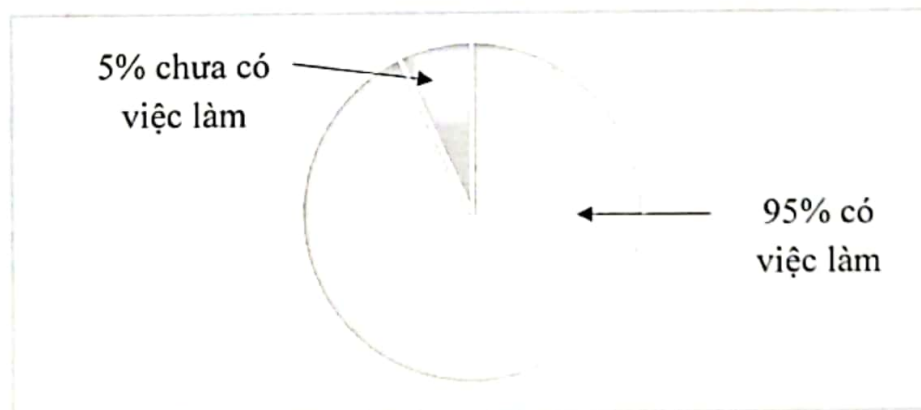
Bảng 2. Tỷ lệ cựu sinh viên DNTU phản hồi phỏng vấn

STT	Tên ngành	Số người phản hồi	Số lượng có việc làm	Tỷ lệ % có việc làm
1	Công nghệ thực phẩm	37	35	95%
2	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	17	17	100%
3	Ngôn ngữ Anh	78	74	95%
4	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	16	15	94%
5	Công nghệ kỹ thuật điện tử	21	21	100%
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học	37	30	81%
7	Điều dưỡng	6	5	83%
8	Công nghệ chế tạo máy	48	46	96%
9	Kế toán	68	66	97%
10	Công nghệ kỹ thuật điện	64	60	94%
11	Công nghệ thông tin	50	48	96%
12	Công nghệ kỹ thuật ô tô	76	75	99%

13	Công nghệ kỹ thuật hoá học	7	6	86%
14	Công nghệ kỹ thuật môi trường	17	15	88%
15	Tài chính Ngân hàng	18	18	100%
16	Quản trị Nhà hàng - Khách sạn	16	16	100%
17	Quản trị kinh doanh	46	41	89%
18	Quản trị văn phòng	15	14	93%
Tổng		637	602	95%

Kết quả phản hồi của sinh viên có việc làm của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai là 602/637 với tỷ lệ 95% trong đó tỷ lệ có việc làm đúng chuyên ngành là 76% (sau 12 tháng tốt nghiệp).

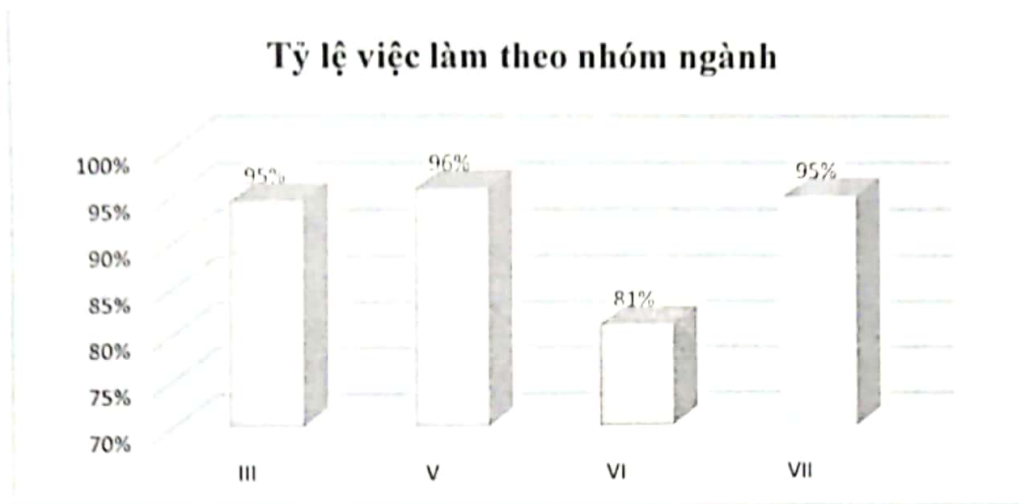
6.2. Tỷ lệ cựu sinh viên DNTU có việc làm tốt nghiệp năm 2020:



Biểu đồ 1. Tỷ lệ việc làm của cựu sinh viên DNTU tốt nghiệp năm 2020

Trong đó phân bố tỷ lệ sinh viên có việc làm sau một năm tốt nghiệp theo nhóm ngành như sau:

Tỷ lệ cựu sinh viên DNTU có việc làm phân theo nhóm ngành tốt nghiệp năm 2020

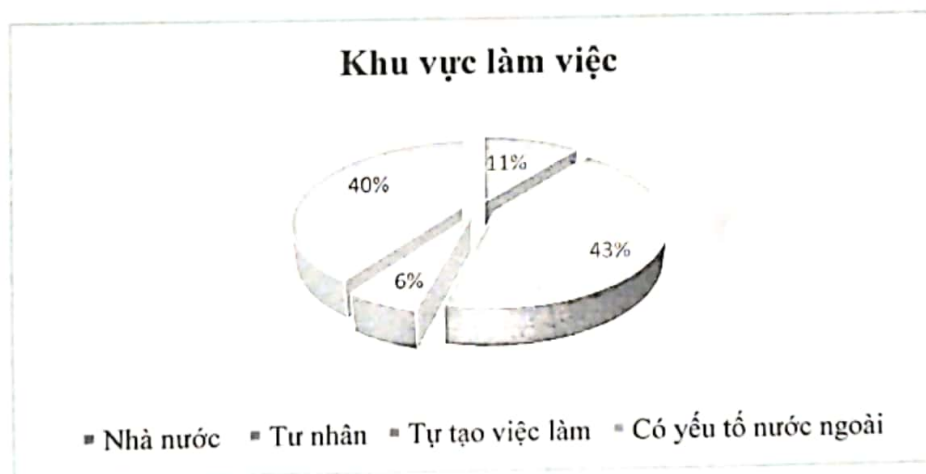


Biểu đồ 2. Tỷ lệ sinh viên có việc làm theo từng nhóm ngành tại DNTU

Theo đó, nhóm ngành III có tỷ lệ việc làm là 95%; nhóm ngành V là 96%, nhóm ngành VI là 81% và nhóm ngành VII là 95%.

6.3. Tỷ lệ cựu sinh viên DNTU có việc làm phân theo khu vực kinh tế tốt nghiệp năm 2020:

Thông qua khảo sát khu vực việc làm của sinh viên DNTU sau khi tốt nghiệp như sau:



Biểu đồ 3. Khu vực việc làm của cựu sinh viên sau 12 tháng tốt nghiệp

Trong đó: Khu vực có vốn nước ngoài là 40%, khu vực nhà nước là 11%, khu vực tư nhân là 43% và tự tạo việc làm 6%.

6.4. Các nội dung khác:

Trong tình dịch Covid – 19 diễn ra đã ảnh hưởng đến cơ hội việc làm của sinh viên sau khi ra trường. Tuy nhiên Nhà trường đã tổ chức các hoạt động định hướng cũng như tăng cường các hoạt động kết nối doanh nghiệp nhằm tạo cơ hội việc làm cho sinh viên như: Ngày hội việc làm online, kỹ năng phỏng vấn online...Qua đó

sinh viên đã tự tin và tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp ngay khi vừa tốt nghiệp.

Về mức độ ứng dụng kiến thức đã đào tạo vào công việc được các sinh viên trả lời như sau:

- Có 93% sinh viên trả lời đã học được những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp;
- Có 5% sinh viên trả lời chỉ học được một phần kiến thức kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp;
- Có 2% sinh viên trả lời không học được các kiến thức kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành nghề tốt nghiệp.

Quá trình điều tra việc làm của cựu sinh viên tốt nghiệp năm 2020, Phòng Quan hệ Doanh nghiệp và Phát triển kỹ năng Nhà trường ghi nhận có khoảng 6% tự tạo việc làm (bao gồm khởi nghiệp và bán hàng online) tuy nhiên, cựu sinh viên có xu hướng mong muốn làm việc tại các công ty nước ngoài khi có điều kiện.

Về thu nhập bình quân/tháng của sinh viên (tính theo lương) sau khi tốt nghiệp là 8.3 triệu/tháng, thu nhập thực tế của sinh viên biến thiên từ 5 triệu đến 16 triệu đồng.

7. Nhận xét - đánh giá:

Nhận xét: Quá trình điều tra Nhà trường đã sử dụng phương pháp điều tra khoa học, các mẫu mang tính đại diện, phương pháp phỏng vấn qua điện thoại và phỏng vấn trực tiếp có độ tin cậy cao, chính vì vậy kết quả khảo trên là đáng tin cậy.

Đánh giá: Kết quả khảo sát việc làm của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai là cơ sở để xác định tình hình và tỷ lệ việc làm của sinh viên để xác định mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

Nơi nhận:

- Vụ GDDH, HTĐTCUNL;
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Lưu: P.QHDN&PTKN.



TS. Trần Đức Thuận